

Số: 618/2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 05 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ**  
**THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: : 193/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022 về việc “Ly hôn, chia tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân”, giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Cửu Thị K, sinh năm 1966 .

Địa chỉ: 47 Nguyễn Trọng Nhân, tổ dân phố Long Hồ Hạ 2, phường Hương Hồ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:** Luật sư Nguyễn Thị Gia H.

Địa chỉ: Công ty luật hợp danh Thiên Hà- 99 Nhật Lệ, phường Đông Ba, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

- **Bị đơn:** Ông Mai Ngọc T, sinh năm 1964.

Địa chỉ: : 47 Nguyễn Trọng Nhân, tổ dân phố Long Hồ Hạ 2, phường Hương Hồ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 51, 53, 55 và 57, của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Cửu Thị K và ông Mai Ngọc T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- **Về con chung:** Bà Nguyễn Cửu Thị K và ông Mai Ngọc T cùng công nhận không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Bà Nguyễn Cửu Thị K và ông Mai Ngọc T tự thỏa thuận giải quyết và đã giải quyết xong về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Bà Nguyễn Cửu Thị K và ông Mai Ngọc T cùng công nhận không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3. Về án phí dân sự sơ thẩm:** Án phí ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). bà Nguyễn Cửu Thị K phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn và ông Mai Ngọc T phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn, nhưng bà K và ông T tự nguyện thỏa thuận bà K chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nên hoàn trả lại cho bà Nguyễn Cửu Thị K số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) căn cứ biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003153 ngày 12/4/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

Do đương sự tự nguyện rút yêu cầu về việc chia tài sản chung của vợ chồng, nên hoàn trả lại cho bà Nguyễn Cửu Thị K số tiền tạm ứng án phí 1.875.000 đồng, căn cứ biên lai số 0003154 ngày 12/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận :**

- Các đương sự;
- VKSNDTP H;
- THATP H;
- TANDTỉnh T.T.H;
- UBND phường Thuận Lộc, tp H;( ĐKKH số 94/2005)
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Huê**